

Số: 12/KH-LCH

Quận 5, ngày 14 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Công văn số 5830/SGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024-2025.

Công văn số 1099/KH-GDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Công văn số 12/KH-LCH ngày 14 tháng 9 năm 2024 của Trường Tiểu học Lý Cảnh Hón về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Lý Cảnh Hón xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Lý Cảnh Hón hiện ngụ tại địa chỉ số 02, đường Xóm Chi, Phường 10, Quận 05, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn Phường 10 ổn định. Đa phần quý phụ huynh học sinh có quan tâm, chăm lo cho việc học tập của con em nên công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm khá thuận lợi.

Về kinh tế, Phường 10 chủ yếu là các hoạt động kinh doanh, mua bán và dịch vụ nhỏ. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy và chính quyền địa phương thực hiện các chương trình phát triển kinh tế nên đời sống nhân dân có mức sống ổn định. Bên cạnh tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, Phường 10 cũng chú trọng đến phát triển văn hóa xã hội ở địa phương. Công tác giáo dục được quan tâm và thực hiện tốt. Tổng số trường công lập trên địa bàn phường là 02 trường Mầm non; 01 trường Tiểu học; 01 trường chuyên biệt; 01 trường Trung học phổ thông dân lập. Đây là điều kiện thuận lợi cho người dân trên địa bàn phường lựa chọn môi trường học tập cho con em.

Các hoạt động văn hóa thông tin tuyên truyền có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển sâu rộng; thiết chế văn hóa tiếp tục được củng cố, hoàn thiện.

Những thay đổi trên địa bàn Phường 10 đã và đang mang lại cuộc sống ổn định cho người dân, tạo tiền đề vững chắc cho người dân trước yêu cầu đổi mới chuyển đổi số, công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5, tập trung chỉ đạo thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Bước vào năm thứ năm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, hiện đại; thực hiện Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tổ chức các hoạt động giảng dạy Tiếng Anh, Tin học trong nhà trường, tăng cường khả năng giao tiếp và đẩy mạnh tiến độ thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

1.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân, sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5, chính quyền địa phương và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho công tác giáo dục tại địa phương.

Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, trang thiết bị dạy học đáp ứng việc dạy học, sinh hoạt, vui chơi của học sinh; đảm bảo đủ các phòng phục vụ hoạt động học tập theo quy định.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn; năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, có nề nếp, ý thức kỉ luật trong việc xây dựng môi trường học thân thiện. Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường. Đa số giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp.

Học sinh được tạo điều kiện thuận lợi trong việc học tập ở nhà cũng như ở trường. Các em rất ham thích đến trường, tích cực tham gia các hoạt động học tập, phong trào và công tác xã hội. Phụ huynh tin tưởng và đồng hành với nhà trường trong mọi hoạt động và nhất là công tác xã hội hóa giáo dục.

1.2. Khó khăn

Trường nằm trong địa bàn dân cư có cuộc sống kinh tế tương đối, không khá giả; còn nhiều gia đình thuộc lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại, phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục trẻ... cũng còn nhiều hạn chế.

Trường có 12 học sinh học hòa nhập và 06 em học sinh có biểu hiện vấn đề sức khỏe tâm lý nhưng chưa làm hồ sơ hòa nhập.

Trường hiện còn thiếu giáo viên biên chế (03 giáo viên nhiều môn, 03 GV dạy Tiếng Anh, 01 giáo viên bộ môn Tin học và 01 giáo viên thể dục).

1.3. Giải pháp khắc phục:

- Giáo viên thường xuyên liên hệ, động viên phụ huynh quan tâm việc học tập của các em, kịp thời giúp đỡ các em gặp khó khăn trong học tập.
- Giáo viên phối hợp với phụ huynh để rèn luyện hành vi đối với những học sinh hòa nhập.
- Thường xuyên trao đổi và tư vấn phụ huynh để hợp tác kiểm tra sức khỏe tâm lý cho các em.
- Nhà trường hợp đồng (thỉnh giảng) Giáo viên dạy nhiều môn (03), giáo viên bộ môn (05) để thực hiện công tác giảng dạy và thực hiện công việc trong năm học 2024-2025.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường văn minh - thân thiện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, hội nhập quốc tế, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất.

Giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ, khát vọng vươn lên, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

Giữ vững các tiêu chí trường đạt Chất lượng giáo dục mức độ 1 và phấn đấu theo chiều hướng phát triển ở mức độ 2.

b. Sức mệnh

Xây dựng môi trường thân thiện, kỉ luật, chất lượng và có uy tín. Tạo cơ hội cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực. Là nơi để cha mẹ học sinh tin tưởng, lựa chọn.

c. Hệ thống giá trị cơ bản

Đoàn kết - Trách nhiệm

Thân thiện - Kỉ luật

Năng động - Sáng tạo

Khát vọng - Vươn lên

3. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

3.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	HS học 2 buổi/ngày		HS 2 buổi bán trú		Tiếng Anh Tăng cường		Tin học		Tin học chuẩn quốc tế	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Một	4	113	4	113	4	105	2	60	4	113	/	/
Hai	3	83	3	83	5	75	2	56	3	83	/	/
Ba	3	98	3	98	5	88	2	63	3	98	3	71
Bốn	4	119	4	119	5	111	2	71	4	119	4	69
Năm	4	119	4	119	5	103	2	69	4	119	4	105
Tổng	18	532	18	532	24	482	10	319	18	532	11	245

3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

3.2.1. Số liệu chung

Nhân sự	Tổng số biên chế (+ND 161)	Nữ	Tổng số (HĐLĐ)	Nữ	Đảng viên	Nữ	Đoàn viên	Nữ
----------------	---	-----------	---------------------------	-----------	----------------------	-----------	----------------------	-----------

Nhân sự	Tổng số biên chế (+ND 161)	Nữ	Tổng số (HDLĐ)	Nữ	Đảng viên	Nữ	Đoàn viên	Nữ
Cán bộ quản lý	2	0			2	0		
- Hiệu trưởng	1	0			1	0		
- Phó hiệu trưởng	1	0			1	0		
Giáo viên	20	16	9	6	8	7	12	10
- Dạy nhiều môn	16	13	3	3	5	5	9	8
- Dạy Tiếng Anh	2	2	3	2	1	1	3	2
- Dạy Tin học			1	0				
- Dạy Âm nhạc			1	1				
- Dạy Thể dục	1	0	1	0	1	0		
- Dạy Mỹ thuật	1	1			1	1		
Nhân viên	7	5	5	5	1	1		
- Kế toán	1	1						
- CNTT								
- Y tế học đường – thủ quỹ	1	1						
- Thư viện - Thiết bị	1	1						
- Văn thư	1	1			1	1		
- Bảo vệ	2	0						
- Phục vụ	1	1	5	5				
Tổng cộng (43)	29	21	14	11	11	8	12	10

3.2.2. Thống kê trình độ đào tạo

Đội ngũ	Tổng số	Trình độ đào tạo							
		Chưa đạt chuẩn				Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		Trung cấp		Cao đẳng		Đại học		Thạc sĩ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

Cán bộ quản lí	2					1	50%	1	50%
----------------	---	--	--	--	--	---	-----	---	-----

Giáo viên	29	1	3,4%			28	96,6%		
Nhân viên	3					3	100%		
Tổng	34	1	2,9%			32	94,2%	1	2,9%

3.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thực hiện bán trú

3.3.1. Khối phòng

Nội dung	Cơ sở chính	Diện tích (m ²)
Diện tích (m ²)		2492,25
Bình quân m ² /HS		4,68
Sân chơi	01	309
Tổng số phòng hành chính	05	
Phòng Hiệu trưởng	01	24
Phòng Phó Hiệu trưởng	01	24
Văn phòng (phòng văn thư, tài vụ, ...)	01	20
Phòng bảo vệ	01	4
Khu để xe	01	30
Tổng số phòng học tập	20	
Phòng học	18	810
Phòng Âm nhạc	00	0
Phòng Mỹ thuật	00	0
Phòng Tin học	02	68
Phòng Ngoại ngữ	00	0
Phòng đa chức năng	00	0
Tổng số phòng hỗ trợ học tập	03	
Phòng Thư viện	01	48
Phòng Thiết bị	01	20

Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ HS khuyết tật	00	0
Phòng Đội	01	24
Nhà đa năng (TDTT)	00	0
Tổng số phòng phụ trợ	05	
Phòng họp	01	96
Phòng Y tế	01	24
Nhà kho	03	50
Nhà ăn	00	0
Nhà bếp	00	0
Khu nhà vệ sinh	12	
Khu vệ sinh giáo viên	04	60
Khu vệ sinh học sinh (nam-nữ)	12	180

3.3.2. Thiết bị dạy học và công nghệ

Nhà trường có đủ các thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT hiện hành đối với các khối lớp và đã đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT. Bên cạnh đó, 10/18 phòng học đã được trang bị màn hình ti vi; 8/18 phòng học đã được trang bị máy chiếu; và 18 điểm phát wifi không dây để giáo viên khai thác sử dụng học liệu điện tử và ứng dụng CNTT phục vụ cho việc giảng dạy. 100% học sinh đều có đầy đủ sách giáo khoa, sách tiếng Anh và dụng cụ học tập cần thiết, học sinh đều học 2 buổi/ngày.

Tuy nhiên, trường chưa có đầy đủ các thiết bị, đồ chơi phục vụ cho hoạt động dưới sân trường cho học sinh; phòng thư viện chưa trang bị đáp ứng đủ cho giáo viên, nhân viên và học sinh có nhu cầu cập nhật thông tin, tư liệu, hỗ trợ cho việc dạy và học.

3.3.3. Cơ sở vật chất bán trú

- Trường đặt suất ăn sẵn của công ty TNHH Dương Hiên Vinh (Địa chỉ: 78, đường Trần Tuấn Khải, Phường 5, Quận 5, TP.HCM). Nhà trường thành lập Ban kiểm tra suất ăn hàng ngày, tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm theo đúng quy định; Công ty TNHH Dương Hiên Vinh có giấy chứng nhận hệ thống phân tích môi nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP). Việc lưu mẫu thức ăn căn cứ theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường

học. Khi lấy mẫu thức ăn, nhân viên Y tế và Phó hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát việc lưu mẫu theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Năm học 2024-2025 là năm học toàn ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo là *“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”*.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; công khai chất lượng giáo dục tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án *“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”*, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án² “*Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025*”; Đề án³ “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; Đề án⁴ “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030*”.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của đơn vị.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học của nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực

Khối lớp	Tổng số HS	Phẩm chất, năng lực cần đạt					
		5 phẩm chất		Các năng lực chung		Các năng lực đặc thù	
		Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ %	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ %	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ %
1	113	113	100%	113	100%	113	100%
2	83	83	100%	83	100%	83	100%
3	98	98	100%	98	100%	98	100%
4	119	119	100%	119	100%	119	100%
5	119	119	100%	119	100%	119	100%

² Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025

³ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

⁴ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.

TC	532	532	100%	532	100%	532	100%
----	-----	-----	------	-----	------	-----	------

2.2. Chỉ tiêu về các môn học và hoạt động giáo dục

Khối lớp	Tổng số HS	Môn học và hoạt động giáo dục																			
		Tiếng Việt				Toán				Đạo đức				Mĩ thuật				Âm nhạc			
		HT trở lên	Tỉ lệ %	CH T	Tỉ lệ %	HT trở lên	Tỉ lệ %	CH T	Tỉ lệ %	HT trở lên	Tỉ lệ %	CH T	Tỉ lệ %	HT trở lên	Tỉ lệ %	CH T	Tỉ lệ %	HT trở lên	Tỉ lệ %	CH T	Tỉ lệ %
1	113	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0
2	83	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0
3	98	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0
4	119	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0
5	119	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0

Khối lớp	Tổng số HS	Môn học và hoạt động giáo dục																			
		GDTC				TNXH				HĐTN				NGOẠI NGỮ				TIN HỌC			
		HT trở lên	Tỉ lệ	CH T	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CH T	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CH T	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CH T	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CH T	Tỉ lệ
1	113	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0	113	100	0	0
2	83	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0	83	100	0	0
3	98	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0	98	100	0	0
4	119	119	100	0	0	/	/	/	/	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0
5	119	119	100	0	0	/	/	/	/	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0

Khối lớp	Tổng số HS	Môn học và hoạt động giáo dục											
		KHOA HỌC				LS-ĐL				CÔNG NGHỆ			
		HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ	HT trở lên	Tỉ lệ	CHT	Tỉ lệ
3	98	/	/	/	/	/	/	/	/	98	100	0	0
4	119	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0
5	119	119	100	0	0	119	100	0	0	119	100	0	0

2.3. Chỉ tiêu về chứng chỉ tiếng Anh, Tin học quốc tế

2.3.1. Chứng chỉ Tin học quốc tế (Chứng chỉ ICDL Spark)

Áp dụng đối với khối lớp 3, lớp 4, lớp 5

Khối lớp	Tổng số HS NH 2023-2024	Tổng số HS NH 2024-2025	Số lượng và tỉ lệ đạt ICDL Spark	
			Kết quả đạt được NH 2023-2024	Chỉ tiêu NH 2024-2025
3	65	71	0	11 HS/15,5%
4	72	69	0	14 HS/20,3%
5	/	105	/	27 HS/25,7%
Tổng	137	245	0	53 HS/21,6%

* **Nguyên nhân:** Năm học 2023-2024 không có HS tham gia thi Chứng chỉ ICDL do PH không đăng ký cho tham gia thi vì phải đóng phí nhiều. Bên cạnh đó, quá trình rèn luyện kỹ năng Tin học của HS còn hạn chế vì số lượng máy quá ít (23 máy)

* **Giải pháp khắc phục:** Đã đầu tư trang thiết bị cho phòng Tin học (41 máy); tăng cường vận động đến cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho HS tham gia thi.

2.3.2. Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế

Khối lớp	Tổng số HS NH 2023-2024	Tổng số HS NH 2024-2025	Số lượng và tỉ lệ đạt Starters		Số lượng và tỉ lệ đạt Movers		Số lượng và tỉ lệ đạt Flyers	
			Kết quả NH 2023-2024	Chỉ tiêu NH 2024-2025	Kết quả NH 2023-2024	Chỉ tiêu NH 2024-2025	Kết quả NH 2023-2024	Chỉ tiêu NH 2024-2025
1		113	11/12 91,6% (tỉ lệ dự thi 6,1%)	Tỉ lệ tham gia 59/196 (30,1%), đạt chứng chỉ trên 50%				
2		83						
3		98			6/17 35,3% (tỉ lệ dự thi 7,8%)	Tỉ lệ tham gia 44/217 (20,3%), đạt chứng chỉ trên 50%		
4		119						
5		119					1/6 16,7% (tỉ lệ dự thi 5,1%)	Tỉ lệ tham gia 12/119 (10,1%), đạt chứng chỉ trên 50%

*** Nguyên nhân:** Năm học 2023-2024 tỉ lệ HS tham gia thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế thấp do PH không chú trọng việc đăng ký cho học sinh tham gia vì phải đóng phí nhiều và cũng không có mục tiêu đề đầu tư cho việc lấy chứng chỉ.

*** Giải pháp khắc phục:** GVBM Tiếng Anh phát triển năng lực tiếng Anh cho HS, đẩy mạnh các hoạt động tham gia các hội thi liên quan đến Tiếng Anh, nâng cao kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết, phối hợp với Trung tâm cung cấp GV bản ngữ nâng cao chất lượng giảng dạy.

2.4. Chỉ tiêu các phong trào, hội thi các cấp

STT	Tên phong trào, Hội thi	Kết quả đạt được NH 2023-2024	Chỉ tiêu NH 2024-2025
Đối với giáo viên			
1	Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Trường	13 giáo viên được công nhận cấp trường	
2	Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi” cấp Trường	8 giáo viên được công nhận cấp trường	
3	Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Quận		11 giáo viên dự thi, phần đầu tỉ lệ được công nhận cấp Quận đạt trên 70%
Đối với học sinh			
1	Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng	Tỉ lệ tham gia trên 60%	Tỉ lệ tham gia trên 80%
2	Hội thi Tài năng tin học cấp Quận/TP	Chưa có thành tích	Đầu tư huấn luyện tối thiểu 5 HS dự thi.
3	Hội thi Đấu trường Toán học	2 giải khuyến khích cấp Quận	Tỉ lệ HS tham gia vòng cấp trường đạt trên 90%. Phần đầu có HS tham gia thi vòng cấp Quận.
4	Tham gia hội thi Trạng nguyên Tiếng Việt	Chưa tham gia	Tỉ lệ HS tham gia đạt trên 40%.
5	Tham gia Ngày hội Giáo dục STEM	Tham gia tích cực.	Tham gia tích cực, phần đầu có giải trong ngày hội.
6	Ngày hội sáng tạo Quận 5	Chưa có thành tích	Tham gia tích cực, phần đầu có giải trong ngày hội.
7	Giải Thể dục thể thao thành phố	Thành tích HCB Võ cổ truyền	Tham gia tích cực, phần đầu có giải cấp Thành phố
8	Hội thi “Nét vẽ xanh” cấp Quận.	Có giải khuyến khích	Tham gia tích cực, phần đầu có giải cấp Quận
9	Hội thi ATGT	Chưa có thành tích	Tham gia tích cực, phần đầu có giải cấp Quận

10	Giải Thể thao học sinh cấp Quận	Thành tích HCD Bóng chuyền	Tham gia tích cực, phần đầu có giải cấp Quận
11	Các phong trào, hội thi do Hội đồng Đội các cấp tổ chức	Tham gia tích cực.	Tham gia tích cực, phần đầu đạt giải/Quận, TP

2.5. Chỉ tiêu chất lượng đầu ra

Khối	Tổng số học sinh NH 2024-2025	Tỉ lệ khen thưởng (XS và tiêu biểu, vượt trội)		Tỉ lệ HS HTCT lớp học/HTCT Bậc TH		Số lượng HS Lưu ban	
		NH 2023-2024	NH 2024-2025	NH 2023-2024	NH 2024-2025	NH 2023-2024	NH 2024-2025
1	113	81,8%	>80%	98,7%	100%	1	0
2	83	71,3%	>80%	98,9%	100%	0	0
3	98	75,7%	>80%	99,1%	99,9%	1	1
4	119	89%	>80%	100%	100%	0	0
5	119	100%	>80%	100%	100%	0	0

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

Thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 đối với trường 2 buổi/ngày. Thời lượng dạy học tối đa 7 tiết/ngày. Tiết 1, buổi sáng bắt đầu từ 7g30 phút. Thời gian ra chơi mỗi buổi học 30 phút. Bên cạnh các môn học chính khóa, trường tổ chức giảng dạy các môn Tiếng Anh, Tin học và các câu lạc bộ năng khiếu sau giờ học chính khóa.

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối

Thực hiện CTGDPT 2018 từ lớp 1 đến lớp 5

Thực hiện Công văn số 1099/KH-GDDT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy cho phù hợp với tình hình thực tế của trường, từng khối lớp; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính

khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Vận động các nguồn lực xã hội cùng tham gia vào công tác giáo dục học sinh thông qua việc lấy ý kiến cha mẹ học sinh (CMHS) góp ý cho Kế hoạch giáo dục nhà trường, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Trên cơ sở đó, tận dụng tối đa nhân lực và tài lực từ phía CMHS về cách thức tổ chức, nguồn lực hỗ trợ. Mỗi nội dung sinh hoạt đều có sự tham gia của CMHS, giúp CMHS hiểu sâu sắc hơn vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp với nhà trường tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh.

Thực hiện công khai hằng năm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

4.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 26/8/2024 (Lớp 1: 19/8/2024).
- Học kì I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 10/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kì II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Ngày bế giảng: Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 30/5/2025.
- Xét hoàn thành CTTH trước ngày 30/6/2025.
- Căn cứ vào Điều lệ trường tiểu học và các quy định khác, Hiệu trưởng quy định:
 - + Quy định lịch họp hội đồng sư phạm nhà trường: ít nhất 2 tháng/lần
 - + Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn trường: 1 tháng/lần
 - + Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn cụm: khi có nhu cầu
 - + Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn tổ: 2 tuần/lần (tuần chẵn) như sau:

Tổ (khối)	Ngày	Thời gian
Tổ 1	Thứ Sáu	14g35 – 16g10
Tổ 2+ bộ môn âm nhạc	Thứ Hai	14g35 – 16g10

Tổ 3+ bộ môn Tin học	Thứ Ba	14g35 – 16g10
Tổ 4+ bộ môn Thể dục	Thứ Tư	14g35 – 16g10
Tổ 5+ bộ môn Mĩ thuật	Thứ Năm	14g35 – 16g10
Tổ Tiếng Anh	Thứ Tư	15g40 – 16g40

Thời gian vào học và ra chơi của nhà trường:

- + Buổi sáng: bắt đầu từ 7 giờ 30 phút (tiết 1)
- + Buổi chiều: bắt đầu từ 14 giờ 00 phút (tiết 1)
- + Ra chơi (kể cả thời gian tập thể dục): 30 phút.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, hiệu trưởng quy định:

+ Các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học trong tuần, tổ khối phải có kế hoạch dạy bù, báo cho hiệu trưởng. Hiệu trưởng lên phương án điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi để thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường.

+ Các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng (nếu có) giáo viên phải có kế hoạch dạy bù, báo cho hiệu trưởng. Hiệu trưởng lên phương án điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi để thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường.

Tại trường Tiểu học Lý Cảnh Hón thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học

Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025.

Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, giáo viên dạy lớp phải hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng theo quy định.

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ, kế hoạch dạy học các môn học theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lý. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm. Cụ thể Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp, gồm:

Môn	Môn/hoạt động giáo dục bắt buộc		Số tiết học/tuần					Ghi chú
			Khối 1 (6 môn)	Khối 2 (6 môn)	Khối 3 (8 môn)	Khối 4 (9 môn)	Khối 5 (9 môn)	
1	Tiếng Việt		12	10	7	7	7	
2	Toán		3	5	5	5	5	
3	Đạo đức		1	1	1	1	1	
4	TN&XH/Khoa học		2	2	2	2	2	
5	Lịch sử & Địa lí					2	2	
6	Giáo dục thể chất		2	2	2	2	2	
7	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	
		Mỹ thuật	1	1	1	1	1	
8	Tin học				1	1	1	
	Công nghệ				1	1	1	
9	Ngoại ngữ (tiếng Anh)				4	4	4	
Hoạt động trải nghiệm (tích hợp GD địa phương)			3	3	3	3	3	1 tiết SHDC 1 tiết SHL 1 tiết SHCD
TỔNG CỘNG			25	25	28	30	30	

Ngoài các tiết chính khóa nêu trên, nhà trường sẽ tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trong “buổi 2” với các tiết tập trung vào rèn học sinh Viết chữ đẹp; tiết Kỹ năng

sống, các hoạt hình tiếng Anh tăng cường, Tin học ICDL Digital Student, Giáo dục stem, Hội họa, thể dục thể thao... để đảm bảo tối thiểu là 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần.

Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá, giáo dục kĩ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp (tổ chuyên môn thực hiện).

V. CÁC NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB-GV- NV-HS về an toàn trường học; thành lập Ban An toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Hội chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống vào trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lí học sinh đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cấp thoát nước, camera quan sát. Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện tổng thể; đặc biệt những thiết bị chiếu sáng và quạt mát, máy lạnh trong phòng học được thường xuyên tu sửa thay thế kịp thời.

Trang bị đầy đủ thiết bị vệ sinh; đảm bảo lớp học, phòng làm việc, nhà vệ sinh, sân trường luôn sạch sẽ.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy⁵ theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

⁵ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng thời khoá biểu học tập linh hoạt (sáng 5 tiết – chiều 2 tiết) mỗi tiết 35 phút; HS vào học lúc 7g30 và kết thúc học chính khóa lúc 15g10. Các hoạt động sau giờ chính khóa bắt đầu từ 15g40 đến 16g20. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Đảm bảo tỉ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số HS/lớp phân đầu theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Nhà trường luôn đồng hành với giáo viên, kịp thời chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chương trình mới, qua đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế phát sinh. Đảm bảo đủ sách giáo khoa được sử dụng trong nhà trường.

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn giúp giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy và học, góp phần nâng cao năng lực sử dụng CNTT trong đội ngũ giáo viên, hỗ trợ quá trình học tập cho học sinh qua chương trình tiện ích K12Online.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ chính khóa, thông qua các câu lạc bộ theo nhu cầu, nguyện vọng, sở thích của học sinh, phát triển năng khiếu, tạo điều kiện cho học sinh được vui chơi, giải trí sau giờ học chính khóa trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; vận động HS tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tiếp tục tổ chức đọc sách, các trò chơi dân gian trong giờ ra chơi, hướng dẫn HS sắp xếp tủ sách lưu động sau khi đọc xong, biết giữ gìn tài sản chung của nhà trường sau khi dùng xong.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện HS về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho HS; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho HS.

1.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)

Tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về “Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025”. Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH và công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ GDĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học và công văn số /GDĐT-TH ngày tháng năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về Hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025

Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông⁶. Đối với các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh, gồm tiếng Đức, tiếng Hàn, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Pháp và tiếng Trung Quốc đã được Bộ GDĐT ban hành chương trình⁷, căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, khuyến khích các cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT⁸.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT⁹.

Trường tổ chức cho học sinh được học từ 4 tiết đến 8 tiết/tuần theo nội dung SGK Tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định. Tổ chức đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng nói tiếng Anh như: học tại sân trường, học trải nghiệm ngoài nhà trường; tổ chức các

¹³ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

⁷ Môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

⁸ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

⁹ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

hoạt động dạy học theo dự án, theo trạm, vòng tròn đọc hiểu, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hò, vè; giảng dạy tiếng Anh qua văn hóa Việt Nam, hình thành kỹ năng ngôn ngữ giúp học sinh làm quen với các kỳ thi Quốc tế,...

Đảm bảo thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe - nói, nhất là đối với học sinh lớp 1. Nâng cao chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp kể cả giáo viên bản ngữ. Thực hiện sổ đầu bài ghi nhận xét sau mỗi tiết dạy giữa giáo viên tiếng Anh và giáo viên bản ngữ.

Trường đã họp đồng thỉnh giảng với 03 giáo viên tiếng Anh để giảng dạy. Đội ngũ giáo viên giảng dạy Tiếng Anh của trường luôn được bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, cấp trường theo nghiên cứu bài học.

Liên kết với các trung tâm ngoại ngữ Việt Đăng Quang đưa giáo viên bản ngữ tham gia giảng dạy các lớp Tiếng Anh tăng cường 02 tiết/tuần/lớp nhằm tăng cường kỹ năng nghe, nói cho HS (2 tiết/1 tuần/18 lớp/5 khối học tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài)

Thông tin và khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia Hội thi tiếng Anh (nếu có).

Phối hợp với các trung tâm bản ngữ tổ chức hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Chỉ đạo giáo viên thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh trong việc đánh giá HS học tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế. Khuyến khích HS tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế: PTE, Toefl Primary, Cambridge (Starters, Movers, Flyers).... từng bước đảm bảo chuẩn đầu ra của trường tiên tiến, hiện đại.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% học sinh toàn trường được học tiếng Anh từ 4 tiết/tuần trở lên; được học với GV bản ngữ.
- 100% giáo viên tiếng Anh đầy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học.
- Phần đầu có học sinh tham gia đăng ký các kỳ thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế của hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).
- Hiện tại, có 1/5 GV đạt chứng chỉ B2. Phần đầu 2/5 giáo viên đạt chứng chỉ B2 (khung 6 bậc của Việt Nam)

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰.

¹⁰ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học ¹¹, giáo dục kỹ năng công dân số ¹² cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả của trường đều được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế và đạt mục tiêu theo tiến độ của Quyết định 762/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; phối hợp với đơn vị Công ty cổ phần Quản lý Giáo dục và đầu tư EMG được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kì thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Thông tin và thực hiện Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 và Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung (*đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung*) để trang bị máy tính cho đơn vị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; đảm bảo 100% trường đủ máy tính cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 và các khối lớp khác.

Phối hợp với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Giáo dục Nam Long cập nhật nâng cấp phần mềm, hệ điều hành và tổ chức giảng dạy chương trình ICDL Digital Student cho học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS.

Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

* Chỉ tiêu phấn đấu:

¹¹ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020;

¹² Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học.

- Đảm bảo 100% học sinh toàn trường đều được học Tin học.
- Tổ chức giảng dạy chương trình Tin học ICDL Digital Student cho tất cả học sinh lớp 3, 4, 5.

1.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CTGDPT 2018 và sách giáo khoa bộ sách Chân trời sáng tạo đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5.

Tổ chức dạy Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh từ lớp 1 đến lớp 5 bằng chuỗi các hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp các hoạt động theo chủ đề với hoạt động trải nghiệm hoặc các môn học khác; phù hợp các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường. Học sinh được trực tiếp trao đổi, chia sẻ, trải nghiệm với những nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

Sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương đã được Sở GDĐT số hóa. Đồng thời, khai thác hiệu quả các phim từ Hội thi *Liên hoan phim tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học*, chủ đề “Quê hương tôi, nguồn cảm hứng” phù hợp với thực tiễn của địa phương.

1.5. Thực hiện giáo dục STEM

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH; chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện dạy học STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện nhà trường.

Sử dụng các tài liệu, học liệu, giáo trình được cấp phép của cơ quan cấp trên, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ dạy kỹ năng sống, bảo đảm giáo viên có trình độ, năng lực phù hợp tổ chức thực hiện theo định hướng nội dung hoạt động trải nghiệm STEM ở cấp tiểu học.

Nhà trường thực hiện dạy học STEM qua hình thức tổ chức (Bài học STEM và Hoạt động trải nghiệm STEM).

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu trên website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, thực hành các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề thao giảng; cử giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật mới lên tiết mẫu để tổ khối học tập, rút kinh nghiệm; chú ý bồi dưỡng cho giáo viên mới ra trường một số phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thường xuyên sử dụng như kỹ thuật dạy học Các mảnh ghép, Dạy học theo góc, Khăn phủ bàn, kỹ thuật KWL, phương pháp dạy học theo dự án, Bàn tay nặn bột, ...

Triển khai lại các chuyên đề cấp quận, đồng thời tổ chức hiệu quả các chuyên đề cấp trường, các buổi tọa đàm trong tổ khối để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của HS.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hỗ trợ, tư vấn để giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo nhóm các bài học thành chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Chỉ đạo các tổ khối tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM); chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Tổ khối chuyên môn lớp 4 & lớp 5 thống nhất, xây dựng các nội dung dạy học lịch sử, địa lí địa phương, áp dụng giảng dạy phù hợp từng đối tượng HS. Sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả. Mở rộng không gian lớp học, thiết kế các tiết học cụ thể liên quan đến lịch sử, địa lí tại di tích lịch sử, bảo tàng địa phương, phù hợp với yêu cầu của từng khối lớp.

Đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo... Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua

giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận. Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

Giáo viên tiếp tục áp dụng các phương pháp, hình thức, đẩy mạnh UDCNTT trong dạy học ... phát huy vai trò tích cực của học sinh, nâng cao chất lượng học tập.

Chỉ đạo giáo viên mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả. Đổi mới PPDH trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương. Thực hiện các hoạt động tiếp nối sau giờ học để khuyến khích HS sưu tầm, tìm tòi kiến thức và có cơ hội trải nghiệm kiến thức qua thực tế.

Học sinh tích cực học tập, chuẩn bị bài theo sự hướng dẫn cụ thể hàng ngày của giáo viên.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại. Áp dụng các phương pháp, các chuyên đề đã được tập huấn vào các tiết dạy trên lớp có hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện dạy học tích hợp theo các văn bản chỉ đạo chuyên môn.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh UDCNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng HS đúng quy định.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT 2018.

Đối với môn Tin học và Công nghệ lớp 3, 4 & 5 thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tham gia khảo sát chất lượng HS lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của HS, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá HS.

Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; Khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ HS và dư luận xã hội.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- 100% HS được nhận xét, đánh giá thường xuyên một cách công bằng, khách quan, trên tinh thần nâng đỡ, khuyến khích.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Đảm bảo có đủ phòng học và phòng chức năng; các phòng học thông thoáng, mát mẻ, có đủ ánh sáng, trang trí đúng quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Rà soát, sắp xếp các phòng chức năng, lớp học hợp lý để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nâng cao ý thức tự quản của từng lớp trong việc bảo quản cơ sở vật chất phòng học, bàn ghế, quạt điện, máy lạnh, phương tiện dạy học.

Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học; khuyến khích học sinh tích cực nâng cao kỹ năng Tin học thực hành, năng lực công nghệ thông tin theo chuẩn Tin học quốc tế ICDL Digital Student

Thống kê, cập nhật số lượng sách giáo khoa đã chuẩn bị cho giáo viên và học sinh. Phân phối kịp thời đến học sinh, đảm bảo 100% học sinh trường có đủ sách giáo khoa trước khi bắt đầu học tập. 100% giáo viên có sách giáo khoa dùng cho giảng dạy và lưu Thư viện 10 bộ theo quy định.

Xây dựng và tổ chức sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Trang trí cảnh quan trường học, trang trí lớp học, đảm bảo xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

Xây dựng kế hoạch thư viện xanh, thân thiện thu hút học sinh tích cực tham gia đọc sách, phát triển văn hóa đọc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt làm tư liệu phục vụ hoạt động giảng dạy.

Tổ chức bán trú, bếp ăn, nơi ăn ngủ của học sinh khoa học đảm bảo sức khỏe, phát huy năng lực, ý thức tự phục vụ bữa ăn, các thói quen vệ sinh cá nhân trong phòng chống dịch bệnh.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% HS học 2 buổi/ngày.
- 100 % các lớp đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 và các yêu cầu quy định về CSVN, thiết bị dạy học tối thiểu, sách tham khảo phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- 100% GV lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng CNTT trong giảng dạy (sử dụng giáo án điện tử và ti vi trình chiếu).

2.2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

2.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Bộ phận phụ trách công tác PCGD phối hợp với giáo viên phụ trách lớp nắm tình hình các em ra lớp. Báo cáo ngay với thường trực UBND Phường 10 về những trường hợp học sinh chưa ra lớp và học sinh có nguy cơ bỏ học.

Tiếp tục thúc đẩy việc dạy học phân hóa theo đối tượng trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, quan tâm hơn đến từng hoàn cảnh, điều kiện học tập cũng như khả năng tiếp thu của học sinh.

Phó hiệu trưởng phối hợp với tổ trưởng chuyên môn các tổ khối rà soát thống kê đối tượng học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập và xây dựng kế hoạch phụ đạo ngay từ đầu năm, hạn chế thấp nhất số học sinh lưu ban, bỏ học.

Tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát việc nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh một cách nghiêm túc nhằm ngăn chặn tình trạng “ngồi nhầm lớp”.

Phối hợp chặt chẽ với UBND Phường 10, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh và Hội Khuyến học của trường, tạo điều kiện về vật chất, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn đi học chuyên cần; hạn chế tối đa tỉ lệ lưu ban; không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- Giữ vững các chỉ tiêu PCGD đã đạt được
- Đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1
- Hiệu suất đào tạo 1 năm, 5 năm: 100%
- Không có học sinh nghỉ bỏ học vì lý do tài chính.

2.2.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường từng bước xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục nhằm mục đích cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội

về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh công tác tự đánh giá của các bộ phận, đoàn thể, cá nhân cùng cố các minh chứng sử dụng cho cả việc kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn và công tác thanh tra đơn vị. Các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục được triển khai trong hội đồng sư phạm và tiến hành tự đánh giá thực hiện đúng Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

Hàng năm, trường duy trì và chủ động thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục, giữ vững mức độ 1.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, khắc phục dần những hạn chế.

2.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương; tăng cường kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, tham khảo các tài liệu dạy học tăng cường tiếng Việt đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

Thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023, trường thông tin về quy định dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1; theo dõi, hỗ trợ giải quyết khó khăn trong quá trình thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại trường; tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy học theo yêu cầu.

2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện "Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025";

Nghiêm túc thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt, điều chỉnh nội dung chương trình phù hợp với trình độ học sinh, tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho các em.

Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện tốt chế độ miễn giảm cho học sinh diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Phát động phong trào “Giúp bạn vượt khó” trong học sinh, đồng thời vận động mạnh thường quân để cùng chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: trao học bổng, tặng đồng phục, sách vở, quà Tết.....

Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ CBQL, GV về vấn đề giáo dục hòa nhập vào các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn. Thống kê số liệu HS khuyết tật đầu năm học, phân công giáo viên có kinh nghiệm dạy lớp có HS khuyết tật học hòa nhập. Hiện trường có 12 HS khuyết tật (trong đó 10/12 dạng chậm phát triển trí tuệ, 02/12 tự kỷ).

Tạo điều kiện để HS khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học và đánh giá HS khuyết tật.

Tiếp tục chỉ đạo cho GV lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các HS khuyết tật học hòa nhập. Thực hiện dạy học, đánh giá cho HS hòa nhập theo quy định tại Điều 8 Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với GV trực tiếp giảng dạy HS khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập, giáo viên dạy HS hòa nhập được thực hiện chính sách giáo dục theo quy định.
- 100% trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện chính sách giáo dục theo quy định.

3. củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

3.1.1. Đổi mới công tác quản trị nhà trường

Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ GD&ĐT về Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở GDPT, cơ sở GDTX, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập

Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy tính chủ động, tích cực của các thành viên bằng cách phân quyền, giao nhiệm vụ cho các thành viên, tăng cường kiểm tra, giám sát.

Đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý, điều hành nhà trường như sử dụng các phần mềm: EnetViet, Office 365, SSC... trong việc quản lý hồ sơ giáo viên, việc dạy của giáo viên, thanh toán học phí, cập nhật thông tin về hoạt động học tập của học sinh, các hoạt động của nhà trường đến đội ngũ và cha mẹ học sinh đạt hiệu quả cao.

Phát huy tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nhận được sự tin tưởng, đồng thuận từ phía cha mẹ học sinh.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm; chủ động tham gia tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

** Chỉ tiêu phấn đấu:* Đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức Tốt: 2/2, đạt tỉ lệ 100%

3.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng GV tiểu học đạt chuẩn trình độ theo các quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên cho năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo để đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu về chất lượng thực hiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, giới thiệu giáo viên tham gia cốt cán cấp quận để tham gia các lớp tập huấn do các cấp tổ chức. Xây dựng nguồn kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên học nâng cao trình độ lý luận chính trị, Bồi dưỡng thường xuyên, nâng chuẩn trình độ chuyên môn nhằm khuyến khích và động viên.

Tiếp tục rà soát, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Định hướng đổi mới giáo dục “lấy người học làm trung tâm”, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh do đó giáo viên phải đổi mới có thể đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Thực hiện tốt Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

100% giáo viên học Bồi dưỡng thường xuyên, CNNGV đạt từ Khá trở lên.

3.1.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản trị nhà trường

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các môn học theo thời khóa biểu, kiểm tra hoạt động dạy học của các khối lớp.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% các bộ phận trong nhà trường sử dụng CNTT trong quản lý.
- 100% GV ứng dụng CNTT trong dạy.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

3.2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Đảm bảo có đủ phòng học và phòng chức năng; các phòng học thông thoáng, mát mẻ, có đủ ánh sáng, trang trí đúng quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Rà soát, sắp xếp các phòng chức năng, lớp học hợp lý để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nâng cao ý thức tự quản của từng lớp trong việc bảo quản cơ sở vật chất phòng học, bàn ghế, quạt điện, phương tiện dạy học.

Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học; khuyến khích học sinh tích cực nâng cao kỹ năng Tin học thực hành, năng lực công nghệ thông tin theo chuẩn Tin học quốc tế ICDL Digital Student

Thông kê, cập nhật số lượng sách giáo khoa đã chuẩn bị cho giáo viên và học sinh. Phân phối kịp thời đến học sinh, đảm bảo 100% học sinh trường có đủ sách giáo khoa trước khi bắt đầu học tập. 100% giáo viên có sách giáo khoa dùng cho giảng dạy và lưu Thư viện 10 bộ theo quy định.

Xây dựng và tổ chức sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Trang trí cảnh quan trường học, trang trí lớp học, đảm bảo xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

Xây dựng kế hoạch thư viện xanh, thân thiện thu hút học sinh tích cực tham gia đọc sách, phát triển văn hóa đọc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt làm tư liệu phục vụ hoạt động giảng dạy.

Xây dựng căn tin văn minh, lịch sự, an toàn, đảm bảo vệ sinh thực phẩm; mua bán, ăn uống có nền nếp, trật tự, văn minh trong trường học; rèn luyện ý thức giữ nền nếp vệ sinh môi trường.

Tổ chức bán trú, bếp ăn, nơi ăn ngủ của học sinh khoa học đảm bảo sức khỏe, phát huy năng lực, ý thức tự phục vụ bữa ăn, các thói quen vệ sinh cá nhân trong phòng chống dịch bệnh.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% HS học 2 buổi/ngày.
- 100 % các lớp đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 và các yêu cầu quy định về CSVN, thiết bị dạy học tối thiểu, sách tham khảo phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- 100% GV lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng CNTT trong giảng dạy (sử dụng giáo án điện tử và ti vi trình chiếu).

3.2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, quan tâm phát triển thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Triển khai hiệu quả các văn bản¹³ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

¹³ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

Thực hiện đánh giá Thư viện theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

Tổ chức Ngày hội đọc sách, tiết học và giờ đọc sách tại Thư viện theo CTGDPT 2018

Duy trì các hoạt động như Mỗi tuần 1 câu chuyện kể; Giới thiệu sách mới; ...

3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lí giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp (lớp Một).

3.3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học¹⁴

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁵.

Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp Tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

3.3.3. Triển khai Học bạ số

¹⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 146/QĐ-TTg 28/01/2022 Phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT 10/5/2022 Ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

¹⁵ Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

Thực hiện triển khai hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁶, Sở GDĐT^{17,18} và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, nhân sự bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; đảm bảo pháp lý cho chứng thư số, chữ ký số được cấp cho đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên; đảm bảo phần mềm học bạ số triển khai tại đơn vị được kết nối với Cơ sở dữ liệu Học bạ số của ngành GD&ĐT và đáp ứng các quy định. Đề xuất giáo viên viên tham gia tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số.

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 3356/UBND-VX ngày 17 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Về tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và thí điểm Học bạ số; Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở GDĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT¹⁹.

Triển khai và thực hiện Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành GD&ĐT.

Thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin của học sinh toàn trường

Cơ sở giáo dục sử dụng phần mềm quản lý giáo dục từ trực cơ sở dữ liệu chung của ngành <https://csdl.moet.gov.vn> (do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý) để quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ giáo viên đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”, xác thực định danh công dân điện tử của cơ sở dữ liệu dân cư; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường có chức năng quản lý học bạ số.

¹⁶ Công văn số 1396/BGDĐT-GDTH ngày 27/3/2024 quy định yêu cầu kỹ thuật đặc tả Học bạ số thực hiện thí điểm cấp tiểu học; Công văn số 1396/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Học bạ số; Công văn số 2088/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thí điểm Học bạ số. Thông báo số 305/TB-BGDĐT ngày 29/3/2024 về kết luận của Thứ trưởng Phạm Ngọc Thường tại Hội nghị triển khai thí điểm Học bạ số; Công văn số 2781/BGDĐT-GDTH ngày 11/6/2024 đề nghị các UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai thực hiện thí điểm Học bạ số..

¹⁷ Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GDĐT về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

¹⁸ Quyết định số 1789/QĐ-SGDĐT ngày 14/06/2024 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ số ngành GDĐT Thành phố.

¹⁹ Quyết định số 1788/QĐ-SGDĐT ngày 14/6/2024 của Giám đốc Sở GDĐT về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai thí điểm Học bạ số Ngành GDĐT Thành phố; Quyết định số 1789/QĐ-SGDĐT ngày 14/6/2024 của Giám đốc Sở GDĐT về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số Ngành GDĐT Thành phố; Công văn số 3925/SGDĐT-VP ngày 27/6/2024 của Sở GDĐT về tăng cường phối hợp triển khai thí điểm Học bạ số; Công văn số 4292/SGDĐT-VP ngày 12 tháng 7 năm 2024 về rà soát mã định danh cá nhân và chứng thư số phục vụ công tác triển khai thí điểm học bạ số, yêu cầu các đơn vị cập nhật chứng thư số và phê duyệt chứng thư số.

Triển khai giáo dục công dân số cho học sinh qua môn Tin học; thực hiện Học bạ số đối với lớp 1 và lớp 2.

4. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định²⁰, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

-Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

-Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường²¹.

-Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo²².

-Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

-Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các cơ sở giáo dục tiểu học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài²³.

5. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

5.1. Phát động các phong trào thi đua

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

²⁰ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

²¹ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

²² Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

²³ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

5.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Xây dựng và tổ chức tuyên truyền đến Cha mẹ học sinh và cộng đồng về Chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục khi học sinh tạm dừng đến trường, học trên môi trường internet.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của ngành, của trường về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phân công nhân viên CNTT phụ trách cập nhật kịp thời các hình ảnh, văn bản, kế hoạch...trên trang website (<https://thlycanhnon.hcm.edu.vn>) để truyền thông kịp thời chia sẻ với phụ huynh, với đồng nghiệp những chủ trương, hoạt động của nhà trường. Tạo sự hiểu biết và đồng thuận với các chủ trương đổi mới trong giáo dục tiểu học, đồng thời khích lệ các thầy cô giáo và các em học sinh phấn đấu vươn lên.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên thực hiện tốt tuyên truyền đến CMHS về chủ trương thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- 100% phụ huynh học sinh có sự đồng thuận và ủng hộ nhà trường trong thực hiện CTGDPT 2018 và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- 100% phụ huynh học sinh trường tham gia khảo sát dịch vụ giáo dục công qua link <https://bit.ly/khaosatdichvugiaoduccong>

6. Thực hiện quy định về chuyên môn

Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn đối với tổ chuyên môn và giáo viên như: chấm chữa bài, nhận xét đánh giá học sinh, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, soạn giảng, dự giờ, sinh hoạt tổ chuyên môn, công tác chủ nhiệm lớp,...

Thực hiện các quy định về hồ sơ của tổ chuyên môn và giáo viên như sau:

6.1. Hồ sơ của Tổ chuyên môn

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của khối (Theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và kèm kế hoạch dạy học.

Biên bản họp của tổ chuyên môn (2 lần/tháng)

6.2. Hồ sơ của giáo viên

- Kế hoạch bài dạy (Theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GD&ĐT) & kế hoạch dạy học (theo tuần).

- Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh (theo Điều lệ trường tiểu học)

- Sổ chủ nhiệm (theo Điều lệ trường tiểu học).

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành đối với lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập (theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật).

6.3. Hồ sơ thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27

- Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 04 lần/năm.

- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục (theo các Thông tư đánh giá học sinh tiểu học của các khối lớp).

- Sổ liên lạc điện tử, Học bạ (theo Điều lệ trường tiểu học).

- Hồ sơ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật).

7. Các hoạt động khác

7.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống thông qua các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm,...

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021 và Công văn số 3446/GDĐT-TH ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021.

Giảng dạy lồng ghép giáo dục tích hợp trong các tiết dạy và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống như: kỹ năng phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường...; thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức

vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh; phối hợp với Bảo tàng thành phố tổ chức triển lãm các chủ đề lịch sử tại trường.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, mỗi học kỳ sẽ tổ chức một ngày đi tham quan ngoại khóa.

Phối hợp với Trung tâm giáo dục kỹ năng sống GAIA để tổ chức giáo dục kỹ năng sống 1 tiết/tuần nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp, trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh tích cực, trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày. Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình; phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức. Tổ chức giao lưu dưới sân trường ít nhất 2 chuyên đề/năm học nhằm giúp học sinh vận dụng hiệu quả kiến thức đã học trên lớp.

Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 1 năm 2019. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh. Tăng cường hoạt động đọc sách dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức các hình thức đa dạng như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, kể chuyện, sắm vai, viết bài cảm nghĩ, vẽ tranh về các nhân vật yêu thích... Xây dựng thời khóa biểu có tiết đọc tại thư viện: 1 tiết/tuần/lớp linh hoạt và phù hợp.

Tham gia và tổ chức đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống, các hoạt động ngoại khóa và tổ chức các ngày hội: hội thi An toàn giao thông, Nét vẽ xanh, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng, Ý tưởng trẻ thơ, ngày hội Khoa học tiếng Anh, ngày hội Em yêu khoa học, ngày hội Giáo dục môi trường, ngày hội STEM,... Tiếp tục tăng cường đưa “Âm nhạc dân tộc vào trường tiểu học” thông qua các hoạt động.

Tổ chức cho học sinh tập thể dục giữa giờ theo nhạc, tham gia múa hát tập thể sân trường vào ngày thứ Sáu.

Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn các khối lớp phối hợp cùng Tổng phụ trách Đội xây dựng nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm tiết sinh hoạt chào cờ.

Ngoài nội dung hoạt động giáo dục ngoài lên lớp, nhà trường còn lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề và các hoạt động sinh hoạt chủ đề Đội, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống,... thông qua buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần như: giáo dục đạo đức thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong xã hội, trong nước và quốc tế; giáo dục quy tắc ứng xử văn hoá, kể chuyện đạo đức về Bác Hồ, phòng chống đuối nước, phòng chống thiên tai, thoát hiểm khi xảy ra cháy trong trường và tại nhà, đề phòng kẻ gian, tự giải thoát hay hỗ trợ nhau khi gặp kẻ gian, lau dọn bàn ghế, dọn dẹp các vật dụng trong giờ ăn bán trú và khi đi ngủ,...

Tiếp tục triển khai và thực hiện cuộc vận động “*Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước*”, nhà trường tiếp tục tổ chức cho giáo viên và học sinh dọn dẹp vệ sinh trong và trước khuôn viên nhà trường, sắp xếp trang trí các khu vực để rác cho phù hợp, thẩm mỹ nhằm giúp học sinh bỏ rác đúng chỗ và biết phân loại rác.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% giáo viên thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS; giảng dạy có định hướng phát triển năng lực đạo đức của học sinh, thực hiện các tiết dạy học ngoài trời phù hợp.

- 100% học sinh đều được tham gia các hoạt động giáo dục, rèn luyện thể chất, hoạt động trải nghiệm,... hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm..

- 100% giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống của HS.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa 2 lần/năm; phấn đấu 80% HS tham gia.

7.2. Thực hiện công tác phụ đạo HS chậm tiến bộ, bồi dưỡng HS năng khiếu

7.2.1. Công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ

Mỗi giáo viên, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ phù hợp với tình hình riêng của từng lớp; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của HS. Đặc biệt là sự quan tâm, chăm sóc, gần gũi, tạo điều kiện giúp HS tự tin, không mặc cảm để trẻ phấn đấu vươn lên, vượt hạn chế của mình.

Căn cứ vào quá trình học tập của HS từ đầu năm học cho đến cuối tháng 9, với ý kiến nhận xét và đề xuất của giáo viên chủ nhiệm, của khối trưởng về cụ thể số HS cần phải phụ đạo trong buổi họp chuyên môn.

Trao đổi, bàn bạc và thống nhất ý kiến đề xuất giữa nhà trường và cha mẹ HS về mục đích, yêu cầu, thời gian tổ chức phụ đạo HS chậm tiến bộ. Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh để việc phụ đạo đạt kết quả tốt nhất.

Lập kế hoạch phụ đạo cụ thể, phù hợp với đối tượng HS. Tổ chức phụ đạo học sinh theo môn học. Không thu học phí, không tăng giờ học, không làm HS hoang mang, không để HS mặc cảm. Có thái độ công bằng, tôn trọng và hết lòng vì HS.

Chương trình phụ đạo nhẹ nhàng, vừa sức, ôn lại kiến thức cũ từng bước mở rộng và nâng cao. Chủ yếu củng cố và khắc sâu những kiến thức cơ bản đã học ở buổi sáng qua các bài tập tương tự, đơn giản. Tạo điều kiện tốt nhất để HS tự học, tự giải quyết vấn đề, nắm lại kiến thức.

GVCN phụ đạo các em vào mỗi buổi chiều tập trung ở 2 môn Toán Và Tiếng Việt.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

100% HS chậm tiến bộ được phụ đạo theo kế hoạch và tiến bộ rõ rệt.

7.2.2. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Lập kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng HS năng khiếu ngay từ đầu năm, triển khai và chọn lựa giáo viên bồi dưỡng HS có năng khiếu về các lĩnh vực Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, ... nhằm nâng cao kiến thức và phát huy năng lực tự học, tự phát hiện kiến thức và giải quyết được các bài tập khó nhanh, chính xác và có hệ thống chặt chẽ.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi cụ thể và phù hợp với thực tế của khối lớp.

GVCN tiến hành bồi dưỡng HS giỏi của lớp (môn Tiếng Việt và Toán) ở mỗi buổi chiều. HS làm quen các bài tập từ cơ bản đến nâng cao, giải quyết từng chủ điểm của các vấn đề cần nắm, các công thức, ghi nhớ trong SGK, không có trong SGK. Các môn khác thực hiện bồi dưỡng qua hình thức câu lạc bộ.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

100% học sinh năng khiếu được bồi dưỡng theo kế hoạch, phấn đấu đạt thành tích trong các hội thi.

7.3. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học, quản lý tài chính, đẩy mạnh công tác xã hội hóa

Duy trì nề nếp sinh hoạt giao ban trong Ban Giám hiệu hàng tuần, trong họp Hội đồng sư phạm, thường xuyên cải tiến nội dung hình thức sinh hoạt, tạo cơ hội cán bộ quản lý và cốt cán chuyên môn trong nhà trường làm quen với công tác nghiên cứu khoa học, công tác quản lý giáo dục.

Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tuần, hàng tháng từng học kỳ. Điều chỉnh và có giải pháp kịp thời khi có sai sót hoặc vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý: Web, Zalo, mail, enetViet ...

7.3.1. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học

Xây dựng Quy chế dân chủ trong trường học, thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm. Ban Giám hiệu báo cáo công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm.

Ban Giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, đoàn thể trong nhà trường, có biện pháp giải quyết đúng theo tiến độ, đúng qui định; thực hiện đúng qui định các chế độ hội họp; thực hiện công khai tài chính theo qui định của nhà nước; thực hiện công khai các chế độ, chính sách và việc đánh giá đối với nhà giáo, học sinh...

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các hoạt động của trường, cụ thể hóa các quy chế, quy định và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường.

Đầu năm học, nhà trường thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân gồm:

- + Công khai Thông tin chung về cơ sở giáo dục, Thu, chi tài chính
- + Công khai Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông (đội ngũ; CSVG; kết quả đánh giá, kiểm định chất lượng; chương trình giáo dục của nước ngoài và chương trình giáo dục tích hợp; Kế hoạch và kết quả giáo dục phổ thông)

Thực hiện việc lấy ý kiến đóng góp xây dựng của các cá nhân và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường về các vấn đề: kế hoạch phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp, công tác tuyển sinh, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm, quy trình quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS; kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, việc xây dựng nội quy, quy chế nội bộ trong trường...

Thường xuyên chỉ đạo bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với công tác tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi trong CB-GV NV được sự đồng tình của Ban Chấp hành Công đoàn.

7.3.2. Công tác quản lý tài chính, tài sản

Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ HS.

Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng với giáo dục hiện đại.

Nghiêm túc thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về chống tham nhũng, lãng phí trong sinh hoạt. Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí do Nhà nước cấp và kinh phí ngoài ngân sách.

7.3.3. Công tác xã hội hóa giáo dục

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền; tạo uy tín với PHHS, với nhân dân bằng việc nâng cao chất lượng giáo dục, sử dụng có hiệu quả nguồn huy động; trân trọng sự đóng góp của PHHS và nhân dân; quan tâm chăm lo đến mọi đối tượng HS, đồng thời phải chăm lo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tốt, tạo được môi trường học tập thuận lợi cho HS.

Tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của UBND Thành phố về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Phối hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội. Xây dựng quy chế phối hợp giữa hội đồng giáo dục nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh phù hợp với đặc điểm, hoạt động của nhà trường: tham gia giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục học sinh, phối hợp tổ chức các ngày lễ hội, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao, trợ cấp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn,...

7.4. Công tác kiểm tra nội bộ

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ trong nhà trường, chọn lọc cán bộ, giáo viên nòng cốt có năng lực. Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Đồng thời, tuyên dương những cá nhân, bộ phận tích cực, sáng tạo.

Kiểm tra chuyên đề

- Chuyên đề 1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5
- Chuyên đề 2: Thực hiện Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Kiểm tra bộ phận

- 100% bộ phận, CB-CNV được kiểm tra hằng năm theo kế hoạch
- Kiểm tra thường xuyên (01 lần/ tháng): Bán trú, Vệ sinh, Y tế, PCCC.
- Kiểm tra định kì (02 lần/năm): Văn thư, Kế toán, Kiểm kê Cơ sở vật chất.

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

Hoàn thành tốt công tác kiểm tra nội bộ nhà trường theo kế hoạch đề ra.

7.5. Công tác phối hợp Đoàn thể

7.5.1. Tổ chức Công đoàn

Tổ chức vận động đoàn viên công đoàn thi đua các phong trào, tham gia giám sát các hoạt động quản lý nhà trường nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác.

Phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2024-2025; Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định quy chế dân chủ, 3 công khai; Tham gia xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; tham gia các hội đồng xét và giải quyết quyền lợi của công nhân viên chức.

Bảo đảm việc làm, cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống và phúc lợi của công nhân viên chức.

Kiểm tra, giám sát việc thi hành các chế độ, chính sách, pháp luật; phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực như: tham nhũng, lãng phí, vi phạm nhân cách học sinh, dạy thêm học thêm tràn lan.

Giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật, chuyên môn, công nghệ thông tin cho công nhân viên.

Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc giữa người lao động với người sử dụng lao động hàng năm. Xây dựng tập thể đoàn kết gắn bó, giúp đỡ nhau trong công tác.

7.5.2. Tổ chức Đoàn - Đội

Tổ chức, tham gia sinh hoạt truyền thống các ngày kỉ niệm trong năm, các phong trào do quận và phường tổ chức.

Tổ chức hoạt động ngày càng sôi nổi và chất lượng hơn nhằm góp phần giáo dục, bồi

dưỡng đoàn viên nhận thức đầy đủ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới, rèn luyện đạo đức cách mạng, đời sống tinh thần vững mạnh, tạo nguồn giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

Phối hợp với Liên đội tổ chức các hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi trong nhà trường có chất lượng.

Giáo dục hướng dẫn các em thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, phấn đấu là con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, cháu ngoan Bác Hồ, trở thành đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; Biết kính yêu, lễ phép với người lớn tuổi.

Giáo dục các em biết đoàn kết, thể hiện tinh thần tập thể thông qua các hoạt động phong trào, biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh nơi công cộng, biết bỏ rác đúng chỗ bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường sống.

Giáo dục các em học sinh ý chí, nghị lực vươn lên trong học tập, hình thành trong các em lòng nhân ái, ý thức giúp đỡ mọi người cùng vượt khó học giỏi. Tuyên dương khen thưởng để khơi gợi tinh thần vượt khó học tốt của các em. Rèn luyện chuyên hiệu chăm học.

Hình thành ý thức tự giác và kỷ luật trong học tập, lao động biết giúp đỡ gia đình làm những công việc nhà, giữ gìn vệ sinh cá nhân lớp học, nhà cửa luôn sạch sẽ, góp phần xây dựng môi trường sư phạm và thành phố sạch đẹp - văn minh - hiện đại. Giáo dục các em tự giác rèn luyện sức khỏe, sống vui tươi lành mạnh phát triển trí lực, thể lực, năng khiếu.

Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường, hình thành trong các em ý thức về mối quan hệ cùng tồn tại giữa con người và thiên nhiên.

Đăng kí các công trình thi đua, công trình nhân đạo có ý nghĩa, thông qua đó giáo dục trách nhiệm vì cộng đồng cho các em (công trình măng non, vì người bạn ngoại thành,...)

7.5.3. Ban đại diện Cha mẹ học sinh và tổ chức xã hội

Thực hiện theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh theo văn bản hướng dẫn dự kiến trong tháng 9/2024. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên các lĩnh vực nhằm tạo sự thống nhất cao giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng và xã hội.

7.5.4. Chi hội Khuyến học

Làm tốt công tác giới thiệu, tuyên truyền kêu gọi hội viên nhà trường tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động của Chi hội. Công khai, minh bạch về tài chính, sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích.

Bàn bạc, phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp trong công tác khuyến học, tiếp tục phát huy những điều tốt đang nhằm tạo môi trường học thân thiện thu hút HS tham gia các hoạt động.

Tham gia các buổi giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các Chi hội khuyến học trường

bạn và Hội khuyến học Quận, kịp thời khen thưởng, tuyên dương những gương mặt điển hình làm tốt công tác khuyến học.

7.5.5. Công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác giáo dục

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Phường 10 để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động HS đến trường, chống HS lưu ban bỏ học, giáo dục đạo đức HS. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích HS có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn phường, khu phố, tổ dân phố để khuyến khích HS vươn lên trong học tập và rèn luyện.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Các bộ phận Đoàn thể hoàn thành tốt chỉ tiêu theo Nghị quyết, kế hoạch đề ra; đảm bảo đáp ứng yêu cầu Nghị quyết, kế hoạch ban hành; đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định.

- 100% HS được giáo dục đạo đức thường xuyên; không để học sinh nghỉ bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

- Trao tặng các suất học bổng và phần quà Tết cho HS có hoàn cảnh khó khăn.

7.6. Công tác thi đua, khen thưởng

Lãnh đạo nhà trường cùng công đoàn phổ biến đến tập thể CB-GV-NV các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai quy trình xét chọn các danh hiệu thi đua theo Thông tư, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác thi đua mới của Trung ương và Thành phố. Tập thể cùng nhau bàn bạc, thống nhất kế hoạch thi đua, khen thưởng và các tiêu chí đánh giá thi đua trong các phiên họp cấp tổ, cấp trường ngay từ đầu năm học, trong hội nghị viên chức.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, đăng ký đề tài sáng kiến, kinh nghiệm, giải pháp ở tổ, khối vào đầu tháng 9 hàng năm.

Tổ chức đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức theo các tiêu chí đã thống nhất theo quy trình: cá nhân tự đánh giá; tổ khối góp ý, đánh giá; hội đồng thi đua xét đánh giá. Sau khi có kết quả, trường tổ chức công khai kết quả trong cuộc họp, dán bảng tin, group zalo... Sau 5 ngày dán công khai, nếu không có phản ánh, kế toán thực hiện chi theo định mức đã thống nhất.

Nhà trường tổ chức lưu trữ và biên tập các sáng kiến, giải pháp trong công tác được xếp loại từ Khá trở lên nhằm phổ biến, áp dụng vào hoạt động thực tiễn trong nhà trường, để hoạt động này thực sự có hiệu quả, thiết thực góp phần kích thích sự năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Các tổ khối: 50% đạt tiên tiến, 50% đạt xuất sắc

- Các bộ phận: xếp loại Xuất sắc

- Lao động tiên tiến: 25/25 (Tỉ lệ: 100%)

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 10/25 (Tỉ lệ: 40%)
- Bằng khen Thành phố: 2/25 (Tỉ lệ: 8%)
- Tập thể Lao động: Xuất sắc cấp Thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng;

Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn đề bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

Tham gia thực hiện giảng dạy theo đúng quy định của văn bản số 8499/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Về việc hướng dẫn thực hiện số tiết giảng dạy theo quy định của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông;

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc; Kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Phối hợp đoàn thể xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học; Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ; Duyệt ký các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.

Kịp thời tham mưu cho Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia thực hiện giảng dạy theo đúng quy định của văn bản số 8499/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Về việc hướng dẫn thực hiện số tiết giảng dạy theo quy định của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông;

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho các thành viên trong tổ thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách Đội

Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh;

Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để triển khai thực hiện các nội dung có liên quan trong kế hoạch giáo dục nhà trường đã đề ra.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Chủ động nghiên cứu chương trình GDPT 2018 (sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác); tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)...; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách,

phù hợp điều kiện thực tiễn. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục nếu phát sinh những chủ đề/bài học có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì giáo viên đề xuất tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, thống nhất, trình hiệu trưởng phê duyệt.

Tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức chính trị; học tập, quán triệt các nội dung, quan điểm chỉ đạo nhiệm vụ năm học; Tham gia, thực hiện tốt các nề nếp hoạt động chuyên môn như: thao giảng, dự giờ, sử dụng thiết bị dạy học, thực hành, hồ sơ sổ sách, hội họp, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học.... theo đúng quy chế, quy định của ngành và nhà trường.

Tích cực thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các biện pháp nhằm phát huy tính tích cực tự học tập, tự nghiên cứu, tự đánh giá của học sinh. Tích cực sử dụng các nguồn học liệu mở, các nguồn học liệu trên mạng internet để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin hỗ trợ cho việc giảng dạy.

Thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn.

Phối hợp với các giáo viên, tổ khối và các bộ phận có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục nếu phát sinh những chủ đề/bài học có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì giáo viên đề xuất tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận, thống nhất, trình hiệu trưởng phê duyệt.

Tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức chính trị; học tập, quán triệt các nội dung, quan điểm chỉ đạo nhiệm vụ năm học; Tham gia, thực hiện tốt các nề nếp hoạt động chuyên môn như: thao giảng, dự giờ, sử dụng thiết bị dạy học, thực hành, hồ sơ sổ sách, hội họp, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học.... theo đúng quy chế, quy định của ngành và nhà trường.

Tích cực thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các biện pháp nhằm phát huy tính tích cực tự học tập, tự nghiên cứu, tự đánh giá của học sinh.

Tích cực sử dụng các nguồn học liệu mở, các nguồn học liệu trên mạng internet để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin hỗ trợ cho việc giảng dạy.

7. Nhân viên Thư viện - Thiết bị

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT 2018. Bổ sung phát triển kho sách và các nguồn lực thông tin đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu cho GV-HS.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Phối hợp với các tổ chuyên môn trong việc lựa chọn, bổ sung tài liệu cho phù hợp với nhu cầu dạy và học trong nhà trường.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

Tổ chức bảo quản, kiểm kê định kỳ vốn tài liệu, cơ sở vật chất, kỹ thuật và các tài sản khác của thư viện; thanh lý các tài liệu lạc hậu, không còn giá trị theo quy định.

Xây dựng Góc thư viện thu hút các em học sinh tích cực tham gia đọc sách, phát huy hoạt động giới thiệu sách định kỳ theo chủ điểm và tổ chức Ngày hội đọc sách với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

8. Nhân viên Kế toán

Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn, dài hạn phù hợp với từng nội dung công việc.

Tham mưu với Hiệu trưởng và thực hiện các chế độ quy định của ngành cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và học sinh.

Thực hiện công việc bảo quản giấy tờ, lưu trữ hồ sơ giấy tờ liên quan đến tài chính, chứng từ liên quan đến kế toán, sổ sách liên quan đến công tác tài chính theo quy định của pháp luật.

9. Nhân viên Văn thư

Cập nhật tin tức hằng ngày trên trang web ngành giáo dục và mail Bộ Giáo dục (ít nhất 4 lần/ngày); nhận các văn bản và tham mưu Hiệu trưởng giải quyết kịp thời.

Hỗ trợ cán bộ quản lý nhà trường trong việc soạn thảo các văn bản (kế hoạch, quyết định, ...)

10. Nhân viên Y tế

Xây dựng kế hoạch và thường xuyên kiểm tra an toàn trường học, vệ sinh lớp, an toàn vệ sinh thực phẩm... đảm bảo tuyệt đối an toàn cho tập thể giáo viên và học sinh.

Thành lập tổ truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho học sinh; giáo dục học sinh về sức khỏe, giảng dạy nha học đường. Tổ chức khám và điều trị nha, khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

Thăm khám sức khỏe cho học sinh khi bị bệnh tại trường, thực hiện sơ cấp cứu khi học sinh bị tai nạn, ngộ độc, bị bệnh,...khi ở trường.

Phối hợp Trung tâm Y tế dự phòng, bệnh viện tổ chức khám sức khỏe cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho học sinh.

11. Bảo vệ - Phục vụ

- Trục trường 24/24, kiểm tra chặt chẽ an ninh trật tự, giữ gìn tài sản nhà trường.
- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất của nhà trường, hỗ trợ sửa chữa nhỏ (điện, nước, bàn ghế, ...); chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
- Phục vụ làm vệ sinh khuôn viên trường, các phòng ban; phối hợp với giáo viên giáo dục học sinh giữ vệ sinh chung; thường xuyên kiểm tra nhà vệ sinh nhằm đảm bảo nước sinh hoạt cho đội ngũ nhà giáo, học sinh trong nhà trường.

VII. LỊCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Tháng	Nội dung	
Tháng 09/2024	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2024-2025	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham dự Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH; - Hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2024-2025; Thực hiện thời khóa biểu; Hướng dẫn chuyên môn Tiếng Anh, Tin học; - Tiếp tục triển khai thực hiện Góc Mỹ thuật, Góc Tiếng Việt & Góc STEM. - Tham gia tập huấn Học thông qua Chơi (giai đoạn mở rộng); - Tham gia xây dựng hệ thống bài giảng E-learning môn Toán, Tiếng Việt (Cả năm). - Dự giờ thăm lớp đầu năm học. - Tham dự chuyên đề “Tập huấn nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động trong công tác thư viện năm học 2024-2025 theo 16/2022/TT-BGDĐT” - Tham dự Tổng kết công tác thư viện năm học 2023-2024 và Kế hoạch hoạt động thư viện năm học 2024-2025.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Khai giảng năm học 2024-2025. - Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh các khối lớp; Kế hoạch tổ chức: ngày hội “Em yêu Tiếng Việt”; Hội thi Tài năng tin học cấp trường; Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường năm học 2024-2025; - Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động sau giờ chính khóa: giáo dục kỹ năng sống, Tin học chuẩn Quốc tế, tiếng Anh tăng

		cường, Hội họa, thể dục – thể thao, giáo dục stem,... của nhà trường. - Kiểm tra cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM; - Triển khai xây dựng bài giảng số, chuẩn bị triển khai thí điểm xây dựng thời khoá biểu theo hướng 25% số tiết học được tổ chức trực tuyến; - Thực hiện báo cáo: + Việc phối hợp thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường, hồ sơ cung cấp giáo viên bản ngữ; + Cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM tại các trường; + Hoạt động giáo dục kĩ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học; - Rà soát, tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học trên trang CSDL, cập nhật mã định danh học sinh bảo đảm chính xác, đầy đủ. - Họp chuyên môn toàn trường tháng 9/2024
Tháng 10/2024	Trọng tâm: Triển khai kế hoạch năm học	
	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kỳ giữa học kì 1 lớp 4, 5. - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề thành phố: + Dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 5 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (Cụm 2 - TP); + Tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm 1 - TP); + “Dạy học Công nghệ 5 theo định hướng phát triển năng lực” (Cụm 4 - TP); + Dạy đọc cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 3 - TP); - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề Quận: + Chuyên đề “Dạy học Toán cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh” + Chuyên đề “Phát triển nhà trường thông qua xây dựng trường học hạnh phúc”

		- Thực hiện đón đoàn dự giờ, thăm lớp giáo viên dạy khối lớp 5 theo Cụm (đợt 1-Học kì 1) năm học 2024-2025. - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tham dự họp giao ban chuyên môn Tiểu học - Xét chọn giải Truyền thống nhà giáo Quận 5 và giải Võ Trường Toản; - Kiểm tra tình hình thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ; - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục; việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn giáo viên theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Trường năm học 2024-2025. - Tổ chức các chuyên đề cấp Tổ/Trường theo kế hoạch. - Tham dự tập huấn Giáo dục hoà nhập; - Họp chuyên môn toàn trường tháng 10/2024 - Thực hiện công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
Tháng 11/2024	Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	
	<i>Chuyên môn</i>	- Nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5; - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1; - Tổ chức Hội thi Viết chữ đẹp cấp trường. - Tiếp tục tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Trường năm học 2024-2025. - Tiếp tục tổ chức các chuyên đề cấp Tổ/Trường theo kế hoạch, phối hợp dự giờ thăm lớp. - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề thành phố: + Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (cụm 2); - Tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm chuyên môn 3); + “Tập huấn kỹ năng hỗ trợ giáo dục hoà nhập” (Cụm 1); - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề Quận:

		+ Chuyên đề Thao giảng tiếng Anh 4, chủ đề: “Dạy học theo dự án” - Thực hiện ghi hình các tiết dạy lớp 5 gửi các trường: Mỹ thuật, Âm nhạc, GDTC, Tin học, Công nghệ (lớp 5) - Hội đồng bộ môn và GVCC - Tham dự Hội thao của Cụm 2 TP (Q5, 6, 10, 11, Bình Tân, Bình Chánh) tổ chức tại Quận 5
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Tham dự Ngày hội “Em yêu tiếng Việt” cấp Thành phố; - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Họp chuyên môn toàn trường tháng 11/2024 - Hoàn thiện hồ sơ triển khai và thực hiện chuyên đề; tham dự các chuyên đề xây dựng kế hoạch dạy học của các khối. - Chỉ đạo và tổ chức các hoạt động Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Thực hiện công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
Tháng 12/2024	Trọng tâm: Ôn tập, kiểm tra định kỳ Cuối kì 1	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối kì 1; - Rút kinh nghiệm việc soạn đề KTĐK HKI, đặc biệt ở khối lớp 5; - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề thành phố: + Chuyên đề “Dạy học tích hợp nội dung giáo dục Kỹ năng Công dân số theo định hướng phát triển năng lực” (Cụm 2). + Chuyên đề “Dạy nói và nghe cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực” (Cụm 4 - TP); - Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận Tiểu học năm học 2024 – 2025 (vòng 1) - Tổ chức chuyên đề tổ/trường, dự giờ thăm lớp theo kế hoạch.
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Tổ chức hội thi “Nét vẽ xanh” cấp trường. - Thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết Học kì I cho Phòng GDĐT. - Họp chuyên môn toàn trường tháng 12/2024 - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 27 - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt

		chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp - Thực hiện công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân học sinh khuyết tật học hòa nhập;
Tháng 01/2025	Trọng tâm: Sơ kết học kì 1	
	<i>Chuyên môn</i>	- Dạy và học chương trình học kì 2; - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì I, đặc biệt ở khối lớp 5. - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề thành phố: + Chuyên đề “Ứng dụng chuyển đổi số trong dạy và học tiếng Anh lớp 5 theo CT GDPT 2018” - Tiếp tục tổ chức các chuyên đề cấp tổ/trường, dự giờ thăm lớp theo kế hoạch.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Thu thập báo cáo hoạt động, số liệu sơ kết học kì 1 của các bộ phận và báo cáo về Phòng GDĐT; - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL và gửi về Phòng GDĐT; - Sơ kết học kì 1 năm học 2024-2025; - Tổ chức Hội thi Tài năng Tin học cấp trường, năm học 2024-2025; - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Thực hiện công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
Tháng 02/2025	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kì 2	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham dự và tổ chức lại chuyên đề tiếng Anh cấp trường - Tham dự Chuyên đề “Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cấp TP (Cụm 2); - Thực hiện đón đoàn dự giờ, thăm lớp giáo viên dạy khối lớp 5 theo Cụm (đợt 2-Học kì 2) năm học 2024-2025. - Chuẩn bị khảo sát học sinh các khối lớp.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Kiểm tra chuyên môn, chương trình giáo dục môi trường và an toàn trường học, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt

		chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Hội chuyên môn toàn trường tháng 02/2025
Tháng 03/2025	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ giữa học kì 2	
	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kỳ giữa kì 2 lớp 4, 5; - Tham dự và tổ chức lại chuyên đề thành phố: + Chuyên đề “Dạy từ và câu cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực” + Chuyên đề Tiếng Anh tiểu học. - Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận Tiểu học năm học 2024 – 2025 (vòng 2) - Tiếp tục tổ chức các chuyên đề cấp tổ/trường, dự giờ thăm lớp theo kế hoạch.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tổ chức Khảo sát học sinh các khối lớp; - Triển khai Hội thi giao lưu An toàn giao thông (quốc gia); - Tự kiểm tra An toàn trường học - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Tổ chức Ngày hội thể dục thể thao chào mừng Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3 - Hội chuyên môn toàn trường tháng 3/2025
Tháng 04/2025	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động chào mừng 30/4 và 1/5	
	<i>Chuyên môn</i>	- Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học; - Chuẩn bị hồ sơ Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tham gia Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ; - Tiếp tục nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học;

		- Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm coi và chấm kiểm tra...) của tổ chuyên môn - Họp chuyên môn toàn trường tháng 4/2025 - Thực hiện công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
Tháng 05/2025	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tổ chức kiểm tra định kì cuối năm học. - Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối năm học; - Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình Tiểu học. - Báo cáo tổng kết năm học, tổng kết việc thực hiện theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tổ chức tổng kết năm học 2024-2025; Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”; Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Tổng hợp, báo cáo số liệu kì cuối năm về Phòng GDĐT. - Tham dự kì thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng; - Triển khai kế hoạch tập huấn hè 2025 theo hướng dẫn. - Rà soát, báo cáo thống kê kì cuối năm trên CSDL. - Họp chuyên môn toàn trường tháng 05/2025 - Thực hiện ký học bạ số tiểu học.
Tháng 06/2025	Trọng tâm: Tổng kết năm học	
	<i>Chuyên môn</i>	- Hoàn tất hồ sơ hoàn thành CTTH cho học sinh lớp 5 - Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tổng hợp, báo cáo số liệu cuối năm học 2024-2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 - Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh; - Triển khai kế hoạch của Phòng GD&ĐT về tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè.
Tháng 07/2025	Trọng tâm: Bồi dưỡng hè - Tuyển sinh lớp 1	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham dự bồi dưỡng chuyên môn Hè 2025; - Triển khai việc xây dựng kế hoạch chuyên môn của cá nhân.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2025-2026. - Xây dựng và lấy ý kiến góp kế hoạch năm học 2025-2026. - Nắm tình hình HS không đạt, cần bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra lại.

Tháng 08/2025	Trọng tâm: Thực hiện nhiệm vụ năm học mới 2025-2026	
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham gia Bồi dưỡng chuyên môn hè 2025; - Xây dựng Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; - Hướng dẫn chuyên môn năm học 2025-2026; hướng dẫn đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày; hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh trong nhà trường
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Kiểm tra, nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1 và công tác chuẩn bị đầu năm học 2025-2026. - Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026; - Chuẩn bị tổng kết năm học 2024-2025; - Bàn giao kết quả học tập giữa giáo viên lớp dưới và lớp trên. - Tham gia bồi dưỡng chính trị Hè; - Chuẩn bị khai giảng năm học 2025-2026.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Lý Cảnh Hón. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBQL;
- TTCM;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Thế Nhã

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5

Quận 5, ngày tháng năm 2024

.....

.....

.....

.....

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK 1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
4	Khoa học										70	36	34	70	36	34
5	LS& ĐL										70	36	34	70	36	34
6	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
7	Ngoại ngữ 1 (Bắt buộc theo CT GDPT 2018)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
8	Tin học và Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Nghệ thuật (Âm nhạc)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Nghệ thuật (Mĩ thuật)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
13	HĐTN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2. Môn học tự chọn																
1	Ngoại ngữ (theo CT GDPT 2018)	70	36	34	70	36	34									
2	HDLQ Tin học/Tin học	35	18	17	35	18	17									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	Tiếng Anh với GV nước ngoài.	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
2	Tiếng Anh với Tài liệu bổ trợ	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
3	Tin học ICDL Digital Student							35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	* Bổ trợ kiến thức, đọc sách.	105	54	51	105	54	51	70	36	34						
TỔNG		1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595
Số tiết/ tuần (cả năm)		1225 tiết/ 35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/ 35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/ 35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/ 35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/ 35 tuần = 35 tiết		

Môn học	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt	12 tiết/tuần	10 tiết/tuần	7 tiết/tuần	7 tiết/tuần	7 tiết/tuần
Toán	3 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần
Đạo đức	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần
Nghệ thuật (ÂN, MT)	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Giáo dục thể chất	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Tự nhiên và xã hội	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần		
Lịch sử và Địa lý				2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Khoa học				2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Tin học và Công nghệ			2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Hoạt động trải nghiệm	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần
Ngoại ngữ 1 (TATC)	6 tiết/tuần	6 tiết/tuần	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần
HĐLQ Tin học/Tin học	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần			
Tin học ICDL Digital Student			1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần
* Bỏ trợ kiến thức, đọc sách.	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	2 tiết/tuần		
Tổng cộng	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng phối hợp
09/2024	Em và ngôi trường hạnh phúc.	- Tổ chức đón học sinh lớp 1. - Khai giảng năm học - Tổ chức các hoạt động tìm hiểu về nhà Trường, nội quy học tập; - Tổ chức Đêm hội trăng rằm	Tập trung	Theo kế hoạch	CBQL, TPT, Chi đoàn GV & HS	Toàn trường
10/2024	Vì một cuộc sống an toàn	- Tổ chức các hoạt động giáo dục về ATGT, ATTP. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;	Tập trung	Theo kế hoạch	GVCN, TPT & HS	Toàn trường
11/2024	Kính yêu thầy cô - Thân thiện với bạn bè	- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Sinh hoạt Chuyên đề: “Xây dựng tình bạn đẹp”	Tập trung	Theo kế hoạch	TPT, Chi đoàn & HS	Toàn trường
12/2024	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm chào mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; - Giao lưu, thăm và tặng quà chú bộ đội.	Tập trung	Theo kế hoạch	TPT, Chi đoàn & HS	Toàn trường
01/2025	Chào năm mới	- Tổ chức các hoạt động chào năm mới để học sinh được tham gia; giáo dục học sinh về các phong tục tập quán trong ngày Tết và tự làm một số sản phẩm trang trí trong	Tập trung	Theo kế hoạch	Chi đoàn, TPT, GVCN & HS	Toàn trường

		ngày Tết - Phát động phong trào “Giúp bạn vui Tết”.				
02/2025	Mừng Đảng quang vinh	- Sinh hoạt truyền thống ngày thành lập Đảng CSVN 3/2. - Tổ chức HS tham quan Bảo tàng – Khu vui chơi.	Tập trung	Theo kế hoạch	CBQL, TTCM & HS	Toàn trường
03/2025	Yêu quý mẹ và cô giáo; Vững bước lên Đoàn	- Sinh hoạt truyền thống ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày 26/3. - Tổ chức ngày hội “Em tập viết đúng, viết đẹp”.	Tập trung	Theo kế hoạch	Chi đoàn, TPT, GVCN & HS	Toàn trường
04/2025	Hòa bình và hữu nghị	- Sinh hoạt truyền thống ngày 30/4. - Tổ chức “Ngày hội đọc sách”.	Tập trung	Theo kế hoạch	Thư viện Chi đoàn, TPT, GVCN & HS	Toàn trường
05/2025	Kính yêu Bác Hồ	- Sinh hoạt truyền thống ngày 15/5, ngày 19/5. - Ngày hội "Giới thiệu ngôi trường tiêu học của em"; "Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh Lớp 5; Lễ Tổng kết". - Hướng dẫn học sinh tham gia sinh hoạt Hè tại địa phương.	Trực tiếp	Theo Kế hoạch	Chi đoàn, TPT, GVCN & HS	Toàn trường

**Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày,
theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú (Đơn vị, cá nhân phối hợp)
1	Bán trú	Ăn – nghỉ ngơi giữa buổi trưa	Học sinh từ khối 1 đến khối 5 (theo số lượng PHHS đăng kí đầu năm)	Từ 10g20 – 13g30 hàng ngày trong tuần	Tại trường	Quản lý: Công ty Dương Hiền Vinh – cung cấp Suất ăn cho đơn vị
2	CLB Trồng kèn	Tập trồng, kèn	Học sinh từ khối 1 - 5	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Phòng Đội	Quản lý: cô Hồ Nguyễn Phương Thảo.
3	CLB Stem	CLB Stem	HS tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Tại lớp	Quản lý: GVCN
4	CLB Kỹ năng sống	CLB Kỹ năng sống	HS tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Tại lớp	Quản lý: GVCN
5	CLB Hội họa	Rèn luyện năng khiếu vẽ	Học sinh tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Hội trường	Quản lý: cô Cao Quế Hằng, cô Phan Thị Tư
6	CLB rèn chữ đẹp	Rèn luyện viết chữ	Học sinh tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Tại lớp	Quản lý: GVCN
7	CLB Thể thao	Rèn luyện kỹ năng tham gia môn thể thao	Học sinh tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Tại sân trường	Quản lý: thầy Nguyễn Đăng lộc, thầy Thạch Sơn Sa Bình.
8	CLB Đọc sách	Rèn thói quen đọc sách	Học sinh tự nguyện đăng ký tham gia	Từ 15g40 đến 16g20 hàng ngày trong tuần	Thư viện	Quản lý: cô Nguyễn Như Mai

Thời gian	Thứ HAI	Thứ BA	Thứ TU	Thứ NĂM	Thứ SÁU
HOẠT ĐỘNG SAU GIỜ HỌC CHÍNH KHÓA TOÀN TRƯỜNG 15 giờ 40 - 16 giờ 20					
Khối 1	CLB Giáo dục STEM	CLB Giáo dục Kỹ năng sống	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Hội họa
					CLB Thể thao
					CLB Trồng kèn
Khối 2	CLB Hội họa	CLB Giáo dục STEM	CLB Giáo dục Kỹ năng sống	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Rèn Chữ Đẹp
	CLB Thể thao				
	CLB Trồng kèn				
Khối 3	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Hội họa	CLB Giáo dục STEM	CLB Giáo dục Kỹ năng sống	Rèn chữ đẹp
		CLB Thể thao			
		CLB Trồng kèn			
Khối 4	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Hội họa	CLB Giáo dục STEM	CLB Giáo dục Kỹ năng sống
			CLB Thể thao		
			CLB Trồng kèn		
Khối 5	CLB Giáo dục Kỹ năng sống	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Rèn Chữ Đẹp	CLB Hội họa	CLB Giáo dục STEM
				CLB Thể thao	
				CLB Trồng kèn	

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học
và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần**

Năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp 1

Tuần 1 - 35							
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN (SHDC)	TIẾNG ANH	GDTC	NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)	TIẾNG VIỆT	-Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	
	3	GDTC	HĐ LQ TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
	4	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	TNXH	
	5	*	TIẾNG VIỆT	*	TOÁN	*	
Chiều	6	TIẾNG ANH	NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	
	7	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC	HĐTN (SHCĐ)	TNXH	HĐTN (SHL)	
	* Bỏ trợ kiến thức, đọc sách.						
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					

Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú
	HKI	HKII	
1. Môn học bắt buộc			
Tiếng Việt	216	204	
Toán	54	51	

Đạo đức	18	17	
Tự nhiên và Xã hội	36	34	
Giáo dục thể chất	36	34	
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm	54	51	
3. Môn học tự chọn			
Tiếng Anh tăng cường 6 tiết	108	102	
Hoạt động làm quen Tin học	18	17	
4. Hoạt động khác			
Bổ trợ kiến thức, đọc sách	54	51	
Sinh hoạt chuyên môn	9	8	
Các ngày nghỉ trong năm	/	4	- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì sẽ được bù vào ngày làm việc kế tiếp. - Nghỉ Tết Nguyên Đán bắt đầu từ ngày 25/01/2025 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 5 tháng Giêng Âm lịch)
Tổng số tiết	630	595	
Tổng số tiết cả năm	1225		

Năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp 2

Tuần 1 - 35							
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN (SHDC)	TIẾNG VIỆT	NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	-Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	GDTC	TOÁN	
	4	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	TIẾNG VIỆT	HĐ LQ TIN HỌC	
	5	*	TNXH	*	NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)	*	
Chiều	6	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	HĐTN (SHCĐ)	TIẾNG ANH	TNXH	
	7	GDTC	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG ANH	TOÁN	HĐTN (SHL)	
	* Bỏ trợ kiến thức, đọc sách.						
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					

Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú
	HKI	HKII	
1. Môn học bắt buộc			
Tiếng Việt	180	170	
Toán	90	85	
Đạo đức	18	17	

Tự nhiên và Xã hội	36	34	
Giáo dục thể chất	36	34	
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm	54	51	
3. Môn học tự chọn			
Tiếng Anh tăng cường 6 tiết	108	102	
Hoạt động làm quen Tin học	18	17	
4. Hoạt động khác			
Bổ trợ kiến thức, đọc sách	54	51	
Sinh hoạt chuyên môn	9	8	
Các ngày nghỉ trong năm	/	4	- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì sẽ được bù vào ngày làm việc kế tiếp. - Nghỉ Tết Nguyên Đán bắt đầu từ ngày 25/01/2025 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 5 tháng Giêng Âm lịch)
Tổng số tiết	630	595	
Tổng số tiết cả năm	1225		

Năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp 3

Tuần 1 - 35							
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN (SHDC)	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	-Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)	TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	GIÁO DỤC THỂ CHẤT	CÔNG NGHỆ	TIẾNG ANH	
	4	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	TIẾNG ANH	GIÁO DỤC THỂ CHẤT	
	5	ĐẠO ĐỨC	*	*	HĐTN (SHCĐ)	TIN HỌC	
Chiều	6	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	
	7	TOÁN	NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)	TIẾNG ANH	TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	HĐTN (SHL)	
	* Bỏ trợ kiến thức, đọc sách.						
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					

Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú
	HKI	HKII	
1. Môn học bắt buộc			
Tiếng Việt	126	119	
Toán	90	85	
Đạo đức	18	17	

Tự nhiên và Xã hội	36	34	
Giáo dục thể chất	36	34	
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	18	17	
Tin học và Công nghệ	36	34	
Ngoại ngữ 1 (theo CT GDPT 2018)	72	68	
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm	54	51	
3. Môn học tự chọn			
Tiếng Anh tăng cường (4 tiết)	72	68	
4. Hoạt động khác			
Bổ trợ kiến thức, đọc sách	36	34	
Tin học ICDL Digital Student	18	17	
Sinh hoạt chuyên môn	9	8	
Các ngày nghỉ trong năm	/	4	- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì sẽ được bù vào ngày làm việc kế tiếp. - Nghỉ Tết Nguyên Đán bắt đầu từ ngày 25/01/2025 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 5 tháng Giêng Âm lịch)
Tổng số tiết	630	595	
Tổng số tiết cả năm	1225		

Năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp 4

Tuần 1 - 35							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN (SHDC)	TIẾNG ANH	GDTC	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	-Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	
	3	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
	4	GDTC	NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)	TIẾNG ANH	HĐTN (SHCĐ)	TIẾNG ANH	
	5	TIẾNG VIỆT	LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ	KHOA HỌC	TOÁN	HĐTN (SHL)	
Chiều	6	TIẾNG ANH	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	
	7	TOÁN	TIN HỌC	LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ	CÔNG NGHỆ	NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					

Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú
	HKI	HKII	
1. Môn học bắt buộc			
Tiếng Việt	126	119	
Toán	90	85	
Đạo đức	18	17	

Khoa học	36	34	
Lịch sử & Địa lí	36	34	
Giáo dục thể chất	36	34	
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	
Tin học và công nghệ	36	34	
Ngoại ngữ 1 (Theo CT GDPT 2018)	72	68	
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm	54	51	
3. Môn học tự chọn			
Tiếng Anh tăng cường (4 tiết)	72	68	
Tin học ICDL Digital Student	36	34	
4. Hoạt động khác			
Tin học ICDL Digital Student	18	17	
Sinh hoạt chuyên môn	9	8	
Các ngày nghỉ trong năm	/	4	- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì sẽ được bù vào ngày làm việc kế tiếp. - Nghỉ Tết Nguyên Đán bắt đầu từ ngày 25/01/2025 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 5 tháng Giêng Âm lịch)
Tổng số tiết	630	595	
Tổng số tiết cả năm	1225		

Năm học 2024 - 2025 đối với khối lớp 5

Tuần 1 - 35							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN (SHDC)	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	GIÁO DỤC THỂ CHẤT	TIẾNG VIỆT	-Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)	TIẾNG VIỆT	TOÁN	
	3	TIẾNG VIỆT	NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)	TOÁN	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	
	4	TIẾNG VIỆT	GIÁO DỤC THỂ CHẤT	TIẾNG ANH	TIN HỌC QT	TIẾNG ANH	
	5	TIN HỌC	KHOA HỌC	LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ	CÔNG NGHỆ	LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ	
Chiều	6	TIẾNG ANH	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG ANH	TIN HỌC	TIẾNG ANH	
	7	TOÁN	TOÁN	HĐTN (SHCĐ)	TOÁN	HĐTN (SHL)	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					

Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú
	HKI	HKII	
1. Môn học bắt buộc			
Tiếng Việt	126	119	
Toán	90	85	
Đạo đức	18	17	

Khoa học	36	34	
Lịch sử & Địa lí	36	34	
Giáo dục thể chất	36	34	
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	
Tin học và công nghệ	36	34	
Ngoại ngữ 1 (Theo CT GDPT 2018)	72	68	
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm	54	51	
3. Môn học tự chọn			
Tiếng Anh tăng cường (4 tiết)	72	68	
Tin học ICDL Digital Student	36	34	
4. Hoạt động khác			
Tin học ICDL Digital Student	18	17	
Sinh hoạt chuyên môn	9	8	
Các ngày nghỉ trong năm	/	4	- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì sẽ được bù vào ngày làm việc kế tiếp. - Nghỉ Tết Nguyên Đán bắt đầu từ ngày 25/01/2025 (26 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 5 tháng Giêng Âm lịch)
Tổng số tiết	630	595	
Tổng số tiết cả năm	1225		

